

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐT  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 55/2022/QĐCNTTLH

*ĐT, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của ông Nguyễn Lương Tr và bà Bùi Thị B,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Lương Tr,

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: ông Nguyễn Lương Tr, sinh năm 1960

Người bị kiện: bà Bùi Thị B, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: khu YL 1, phường YT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: 02 bản tự khai của ông Tr, bà B.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Lương Tr và bà Bùi Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Nguyễn Lương Tr và bà Bùi Thị B có 02 con chung là Nguyễn Tiến Du, sinh ngày 01/5/1987 và Nguyễn Thị B, sinh ngày 02/5/1989 (các con chung đã trưởng thành) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Tr và bà B cùng khẳng định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã ĐT;
- THADS thị xã ĐT;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường YT);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh